

Số: 25 /KH-PGDĐT-GDTH

Cẩm Giàng, ngày 06 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học

Năm học 2018 - 2019

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018;

Căn cứ Quyết định số 2780 /QĐ-UBND ngày 7/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2018-2019;

Căn cứ Công văn số 1051/SGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2018-2019;

Căn cứ Chương trình hành động số 32/CTr-HU của Huyện ủy Cẩm Giàng thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế"; Đề án số 08-ĐA/HU ngày 01/4/2016 của HU về "Đổi mới công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2016-2020",

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường tiểu học xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

Tích cực rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản

trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường tiểu học, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lí.

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tinh giảm, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình mới.

Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới; quan tâm công tác phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 vào năm học 2019-2020.

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

Duy trì tỷ lệ và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực chủ động và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT – GDTrH ngày 03/10/2017 và Công văn số 5131/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục Quốc phòng và An ninh; giáo dục an toàn giao thông trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Khuyến khích các cơ sở có điều kiện tham khảo những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế địa phương.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm.

- Thực hiện tinh giảm các cuộc thi dành cho giáo viên và học sinh theo Công văn số 1915/BGDĐT-GDTrH ngày 05/5/2017; không tổ chức thi học sinh giỏi ở tất cả các cấp quản lí. Không căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động giao lưu, “sân chơi” của học sinh để đánh giá thi đua đối với các đơn vị.

2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

- Các nhà trường tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (sau đây gọi chung là Thông tư 22).

- Trên cơ sở đánh giá kết quả 02 năm thực hiện Thông tư 22, các nhà trường tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh nghiêm túc và đúng quy định đảm bảo thực chất và hiệu quả. Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá học sinh theo Thông tư 22.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lí hỗ trợ đánh giá học sinh theo Thông tư 22 để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học.

Chỉ đạo, triển khai có hiệu quả việc dạy học tiếng Anh và Tin học để chuẩn bị cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông mới, góp phần tích cực vào đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tạo điều kiện để hội nhập sâu với khu vực và quốc tế. Tăng cường công tác xã hội hóa để thực hiện dạy học tiếng Anh, Tin học tại địa phương.

3.1. Dạy học tiếng Anh

- Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Các trường ưu tiên triển khai dạy học môn tiếng Anh tiểu học 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên (đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ), cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy học môn tiếng Anh 4 tiết/tuần: chủ động xây dựng kế hoạch dạy tiếng Anh cho học sinh các lớp 3, 4, 5 với thời lượng 2 hoặc 3 tiết/tuần theo Công văn số 1097/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/9/2018 về việc Dạy và học tiếng Anh 2018-2019.

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, cơ sở vật chất, các trường có thể tổ chức dạy thí điểm môn tiếng Anh tự chọn cho học sinh các lớp 1, 2 và dạy tăng cường Tiếng Anh (dạy tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài) với thời lượng trên 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4 và 5.

- Tài liệu dạy học Tiếng Anh:

+ Khối lớp 3, lớp 4, lớp 5 dạy theo chương trình Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, Tiếng Anh 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (chương trình Tiếng Anh 4 tiết/ tuần); và tài liệu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho phép dạy thí điểm ở một số đơn vị trường học có đủ điều kiện, có nhu cầu và sự tự nguyện của cha mẹ học sinh.

+ Khối lớp 1, 2 dạy Tiếng Anh tăng cường: thực hiện dạy theo tài liệu Tiếng Anh đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định cho phép.

- Khuyến khích các trường có đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên, CSVC và do phụ huynh, học sinh tự nguyện đăng ký tổ chức một số hoạt động giao lưu, ngoại khóa, câu lạc bộ... để tạo môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh một cách thiết thực, thân thiện, tương tác và hiệu quả.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tăng cường hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát việc các trường tiểu học thực hiện các chương trình liên kết, chương trình có yếu tố nước ngoài.

3.2. Dạy học Tin học

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 3, 4, 5 theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận và vận dụng kiến thức, kỹ năng CNTT vào giải quyết các tình huống trong học tập và cuộc sống.

- Năm học 2018 – 2019 phấn đấu 100% học sinh khối 3 - 4 - 5 được học tin học.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác huy động trẻ khuyết tật học hòa nhập, hoàn chỉnh hồ sơ, pháp lý đầy đủ theo đúng quy định, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/1/2018, các đơn vị tích cực chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật của địa phương mình.

- Các nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Đảm bảo số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tập trung quan tâm tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn thực hiện tốt nội dung chương trình của năm học và các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT.

5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

- Các nhà trường cần xây dựng hoạt động và quản lý tốt các hoạt động tập thể, hoạt động GDNGLL chính khóa tạo môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng.

- Chuyên mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương...

- Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 940/SGDĐT- GDTH ngày 13/8/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 1273/SGDĐT-VP ngày 28/9/2016 Về việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Quán triệt các nội dung Công văn số 3403/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 10/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai một số hoạt động đầu năm học 2018 - 2019.

- Tổ chức cho học sinh thực hiện lao động dọn vệ sinh trường và các công trình công cộng trong khuôn viên nhà trường nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động mới: Yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp

các em có được các kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.

6. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày; Tổ chức bán trú; Giáo dục bơi

6.1. Dạy học 2 buổi/ngày.

- Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả. Đảm bảo: học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo điều kiện cho việc dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chuẩn bị tốt cho việc triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới.

6.2. Chỉ đạo tổ chức bán trú cho học sinh

- Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các trường tiểu học làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với đảng bộ chính quyền địa phương; huy động mọi nguồn lực; đồng thời căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của cha mẹ học sinh thực hiện tổ chức bán trú cho học sinh để tăng tỉ lệ học sinh bán trú; đa dạng hóa các hình thức tổ chức bán trú. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức bán trú đảm bảo an toàn, hiệu quả; kết hợp với các hoạt động linh hoạt, đa dạng như: xem phim, xem tivi, đọc sách, sinh hoạt văn nghệ, tham gia các trò chơi dân gian... trước và sau giờ nghỉ trưa trong thời gian giữa hai buổi học giúp các em phát triển toàn diện về thể chất và năng lực. Đây tiếp tục là một trong số những nhiệm vụ quan trọng cần làm tốt trong năm học 2018-2019 và các năm học sau;

- Toàn huyện phấn đấu đạt tỷ lệ học sinh ăn bán trú là 25%. Tiếp tục thực hiện quản lý bán trú theo công văn số 93/SGDĐT-GDTH ngày 9/2/2017 về việc chỉ đạo học 2 buổi/ngày và tổ chức bán trú ở tiểu học. Phòng GD&ĐT sẽ đưa nội dung này vào tiêu chí thi đua để đánh giá các nhà trường.

6.3. Chỉ đạo giáo dục bơi cho học sinh tiểu học

- Các đơn vị tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Giáo dục bơi cho học sinh tiểu học”. Có biện pháp tích cực để tăng số lượng bể bơi và số học sinh biết bơi, nhất là với học sinh lớp 3, 4, 5. Các trường chưa có điều kiện xây bể bơi cần phối hợp với trường đã có bể bơi hoặc các đơn vị tư nhân có bể bơi trên địa bàn để thực hiện giáo dục bơi cho học sinh. Đẩy mạnh XHH trong xây dựng bể bơi di động trong các nhà trường.

- Năm học này, toàn huyện phấn đấu 100% học sinh lớp 3,4,5 được giáo dục bơi trong đó có 35 % học sinh biết bơi tại nhà trường.

II. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

1. Đổi mới phương pháp dạy học

1.1. Triển khai mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 của Bộ GDĐT, căn cứ nhu cầu, điều kiện của địa phương, các nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học mới trên cơ sở rà soát lại các điều kiện bảo đảm; thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo trong Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 của Bộ GDĐT. Tiếp tục thiện công tác trang trí trường lớp, xây dựng các mô hình tự quản trong học sinh. Trường TH Cẩm Điền tiếp tục triển khai mô hình trường tiểu học mới đối với khối 4 - 5, không mở rộng triển khai đối với khối lớp 3.

1.2. Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT; xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại trường, cụm trường, phấn đấu trong năm mỗi trường xây dựng từ 3-5 tiết học điểm về phương pháp bàn tay nặn bột.

1.3. Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT; Công văn số 1086/SGDĐT-GDTH ngày 29/8/2016 về việc triển khai dạy học tài liệu Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học. Hiệu trưởng các nhà trường tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Nâng cao chất lượng giảng dạy Mĩ thuật theo phương pháp mới, xây dựng và sử dụng có hiệu quả phòng giáo dục nghệ thuật trong nhà trường.

1.4 Tiếp tục triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục. Trong quá trình chỉ đạo và tổ chức dạy học, các nhà trường, các thầy cô giáo khi sử dụng tài liệu Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục mới (đã được Bộ GDĐT thẩm định) cần lưu ý những nội dung chỉnh sửa, bổ sung trong tài liệu để dạy - học đạt kết quả tốt. Trong quá trình tổ chức những đơn vị chưa đáp ứng được những yêu cầu đảm bảo việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo các nội dung trên cần báo cáo kịp thời về Phòng Giáo dục và Đào tạo để có những chỉ đạo, tháo gỡ.

2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

- Tiếp tục chỉ đạo các nhà trường xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh và bình đẳng. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và

bồn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS.

- Chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch một cách thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo tốt công tác Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng Đội Trung ương, Tỉnh đoàn và huyện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục thông qua di sản vào nhà trường. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

III. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018; Thông tư số 20/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đánh giá chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để chuẩn bị cho việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 năm học 2019-2020. Các nhà trường cần lựa chọn đội ngũ giáo viên có đủ năng lực, trình độ dạy lớp 1 năm học 2019-2020; báo cáo đội ngũ giáo viên dạy lớp 1 cho năm học 2019-2020 về Phòng GD&ĐT.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo, mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

3. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng để giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học và năng lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học theo kế hoạch thực hiện Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020 của nhà trường.

4. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học.

IV. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục; Công văn số 1029/BGDĐT-KHTC ngày 19/3/2018 của Bộ GDĐT về việc chỉ đạo điều hành giá và việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2018 - 2019. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn về thu chi tài chính hiện hành Thông tư số 17/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 2449/BGDĐT-GDTH ngày 27/5/2016 về việc khắc phục tình trạng chạy trường, chạy lớp; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm; Hướng dẫn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 về thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Đối với Tiểu học thực hiện thu, chi tiền học 2 buổi/ngày (bao gồm cả học môn Tin học, Ngoại ngữ, KNS ...) thực hiện theo Công văn số 538/SGDĐT-KHTC ngày 16/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc Hướng dẫn thu, chi tiền học 2 buổi/ ngày ở tiểu học.

- Đẩy mạnh phân cấp quản lý, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Đẩy mạnh việc xây dựng môi trường văn hóa trong trường học theo Công văn số 282/BGDĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và Triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học: thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lý thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lý giáo dục từ phòng và trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Kiên quyết “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, nhất là trong công tác kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục, công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, khen thưởng học sinh cuối năm, “làm đẹp” hồ sơ, học bạ học sinh...

V. Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp

- Căn cứ và các chuẩn, quy chuẩn đảm bảo chất lượng giáo dục, Điều lệ trường tiểu học, Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông các nhà trường tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp theo Hướng dẫn số 684/HD-SGDĐT-SNV ngày 06/6/2018 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ về việc hướng dẫn sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập giai đoạn 2018-2021; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình phù hợp với điều kiện địa phương. Sát nhập, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục toàn diện; không được gây xáo trộn, khó khăn, bất cập cho các nhà trường; không làm ảnh hưởng đến tâm lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp, an toàn và thân thiện; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ, phù hợp cho học sinh và giáo viên, có chỗ vệ sinh cho học sinh khuyết tật. Tăng cường giáo dục học sinh thức giữ gìn nhà vệ sinh trong trường học.

2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

2.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,...chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

- Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2.2. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo

- Các nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy định về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo Công văn số 2372/BGDĐT-GDTrH ngày 11/4/2013 và Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT, bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT. Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường, khuyến khích các nhà trường tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

- Thực hiện việc cấp miễn phí hoặc cho mượn sách giáo khoa đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

2.3. Thiết bị dạy học

- Rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Các nhà trường từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

- Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Bảo quản tốt và sử dụng hiệu quả đàn piano kỹ thuật số trong giờ học âm nhạc và các hoạt động giáo dục khác.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

2.4. Xây dựng thư viện trường học

- Các nhà trường cần tiếp tục khai thác, sử dụng, duy trì và giữ vững danh hiệu thư viện trường học đã đạt được, từng bước tham mưu để tiếp tục phấn đấu đạt mức cao hơn. Đặc biệt quan tâm đến chất lượng hoạt động trong các thư viện, không sử dụng phòng đọc thư viện vào các hoạt động khác. Tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý thư viện nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Năm học này toàn huyện phấn đấu xây dựng ít nhất 02 thư viện đạt Thư viện trường học tiên tiến và Thư viện trường học xuất sắc.

VI. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tham mưu với UBND huyện chỉ đạo các địa phương thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 31/5/2018 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC huyện về việc thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2018 trên địa bàn huyện.

- Các nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; bảo đảm huy động hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lý.

- Thực hiện Kế hoạch 1422/KH-BCĐ ngày 10/5/2018 của Ban chỉ đạo PCGD-XMC tỉnh Hải Dương về thực hiện PCGD-XMC năm 2018, nâng cao hơn nữa các điều kiện đảm bảo phổ cập giáo dục tiểu học, tiếp tục duy trì đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

2. Nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia

- Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để đầu tư xây dựng hoàn thiện CSVC trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh để tương xứng với danh hiệu trường chuẩn quốc gia đã đạt được

- Những trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 cần có kế hoạch xây dựng đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2; những trường đã đạt chuẩn quốc gia

mức độ 2 cần tiếp tục duy trì, giữ vững kết quả đã đạt được, tiếp tục tham mưu tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng Nhà đa năng, bể bơi, phòng học ngoại ngữ, phòng Tin học, trang thiết bị dạy học hiện đại... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng yêu cầu đổi mới. Mỗi trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 phải xây dựng được một mô hình giáo dục mới trong năm học.

- Năm học 2018-2019, các đơn vị Cao An, Tân Trường 2, Cẩm Đông cần tích cực tham mưu đầu tư CSVC, hoàn thiện hồ sơ để chuẩn bị kiểm tra lại trường chuẩn sau 05 năm; trường Cẩm Vũ hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra mới trường chuẩn mức độ 1; trường Cẩm Văn; Cẩm Sơn xây dựng kế hoạch tham mưu Đảng chính quyền địa phương xây dựng trường đạt chuẩn mức độ 2; huyện Cẩm Giàng phấn đấu 100% các trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

VII. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới

- Các nhà trường cần tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền, địa phương để xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới bắt đầu từ lớp 1 năm học 2019-2020. Rà soát đánh giá năng lực đội ngũ giáo viên, trên cơ sở đó lựa chọn những giáo viên có kinh nghiệm, năng động, sáng tạo trong đổi mới giáo dục để bố trí dạy lớp 1 đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng giáo viên dạy khối lớp 1 vì đây là khối lớp đầu tiên trong cấp học phổ thông thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới.

- Duy trì tỷ lệ học sinh học 2 buổi/ ngày để tránh những bất cập khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới vì đối với cấp tiểu học Chương trình GDPT mới được thiết kế dạy học 2 buổi/ngày

VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cần thận trọng khi sử dụng mạng xã hội và việc kiểm chứng thông tin hiện nay.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2018-2019 (Có phụ lục kèm theo)

D. MỘT SỐ NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Chỉ đạo các trường xây dựng Kế hoạch năm học theo các nội dung đã được tập huấn hè 2018 để xây dựng quy chế, nề nếp chuyên môn một cách cụ thể, rõ ràng, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế đã đề ra.

2. Tăng cường chỉ đạo các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh.

3. Mạnh dạn điều chỉnh nội dung, yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương, trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh.

4. Tích cực triển khai các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Khuyến khích các nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường xây dựng kế hoạch dạy học gắn với thực tế và tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm.

5. Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS...) vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lý, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

6. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với học sinh; việc ra đề kiểm tra, công tác tổ chức coi - chấm kiểm tra giữa kỳ và cuối mỗi học kỳ, công tác tổ chức nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh cuối năm. Đặc biệt là học sinh cuối cấp.

7. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị quan tâm đầu tư, xây dựng phòng truyền thống của nhà trường, khai thác, sử dụng có hiệu quả trong việc giáo dục truyền thống, niềm tự hào về mái trường thân yêu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Tiếp tục phấn đấu xây dựng thêm phòng giáo dục truyền thống trong các nhà trường.

8. Đẩy mạnh các giải pháp nhằm xây dựng trường, lớp: xanh - sạch - đẹp; đủ nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên. *100% các trường tổ chức cho học sinh khối 3- 4-5 thực hiện có nề nếp lao động dọn vệ sinh trường lớp, nhằm hình thành ở các em những phẩm chất của người lao động: yêu lao động, quý trọng người lao động, giúp các em có được kỹ năng lao động phục vụ cho sinh hoạt và chuẩn bị cho học sinh các kỹ năng lao động cần thiết trong tương lai.*

9. Tiếp tục triển khai có nề nếp bài thể dục buổi sáng, giữa giờ; bài võ cổ truyền và khiêu vũ thể thao trong các nhà trường. Tổ chức tốt và tham dự cấp tỉnh có hiệu quả một số hoạt động thể dục thể thao như bóng đá nam, bơi ...

10. Tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và xây dựng quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia chăm sóc giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc dạy học tích hợp bộ sách: "*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống*" cấp tiểu học của Nhà xuất bản Giáo dục theo Công văn số 1116/SGDĐT-CTTT ngày 06/9/2017; triển khai giảng dạy KNS theo Công văn 1042/SGDĐT-CTTT ngày 21/8/2017 của Sở GD&ĐT Hải Dương. Có giải pháp sáng tạo trong việc thực hiện giáo dục bơi cho học sinh.

11. Tiếp tục triển khai các biện pháp để giúp học sinh đảm bảo đạt các yêu cầu cơ bản về chuẩn KTKN, năng lực, phẩm chất và bàn giao chất lượng giáo dục, không để học sinh ngồi sai lớp.

II. Nhóm giải pháp về xây dựng đội ngũ nhà giáo và CBQL

1. Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo cấp học nói chung, công tác chỉ đạo và quản lý việc dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng nói riêng. Tiếp tục quan tâm đánh giá và bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện nghiêm túc các quy chế nề nếp chuyên môn đã xây dựng.

Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (Ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học (Ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012) và Công văn số 808/SGDĐT-GDTH ngày 02/7/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học hè 2018 và năm học 2018 - 2019.

2. Thực hiện có hiệu quả quy định về số lượng các loại hồ sơ sổ sách đối với nhà trường và giáo viên theo quy định.

3. Tích cực đổi mới công tác quản lý: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp và giao quyền tự chủ cho cơ sở, xã hội hóa giáo dục, "Ba công khai", kiểm định chất lượng trường tiểu học, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT vào đổi mới công tác quản lý, sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng hiệu quả phần mềm Hệ thống quản lý trường tiểu học trong công tác báo cáo thống kê số liệu chất lượng giáo dục tiểu học theo 3 kỳ: đầu năm, cuối kỳ I và cuối năm học đảm bảo kịp thời, chính xác; sử dụng phần mềm PCGD, XMC. Nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra nội bộ. Làm tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường. Đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

4. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Công văn số 75/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2018 của Phòng GDĐT về việc tăng cường quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; các quy định về các khoản thu góp trong

nhà trường; làm tốt công tác dân chủ hóa trường học; công tác tham mưu, phối hợp với cha mẹ học sinh, các tổ chức ban ngành đoàn thể trong việc phát triển sự nghiệp giáo dục tại địa phương.

5. Xây dựng các Câu lạc bộ cán bộ quản lý giáo dục trong phạm vi cấp huyện, nhằm chia sẻ, giúp đỡ nhau về chuyên môn, nghiệp vụ như: Câu lạc bộ học tiếng Anh; Câu lạc bộ xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ II; Câu lạc bộ xây dựng mô hình giáo dục toàn diện ... Phòng Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đánh giá hoạt động của các câu lạc bộ để xây dựng điển hình nhân rộng cho những năm tiếp theo.

6. Năm học 2018 - 2019, mỗi nhà trường cần tiếp tục có những giải pháp quan tâm, chỉ đạo xây dựng và nhân điển hình những tấm gương nhà giáo “Sáng về đạo đức, sâu về chuyên môn, sắc về nghiệp vụ” góp phần nâng cao chất lượng toàn diện đội ngũ giáo viên cấp Tiểu học để mỗi thầy cô giáo thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

7. Tổ chức tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện đối với giáo viên dạy lớp 1; tham dự có hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi lớp 1 cấp tỉnh, tham gia giao lưu “Chúng em tập sáng tác truyện” dành cho học sinh khối 5 và Festival tiếng Anh dành cho học sinh khối 3,4 theo các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Dương.

III. Nhóm giải pháp về CSVC, trang thiết bị dạy học

1. Về cơ sở vật chất

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tham mưu xây dựng, bổ sung phòng học, phòng chức năng còn thiếu hiện đang phải học nhờ, học tạm. Đồng thời từng bước xóa phòng học cấp 4 đang tồn tại trong các nhà trường.

- Khai thác, sử dụng, bảo quản có hiệu quả cơ sở vật chất hiện có trong nhà trường.

2. Về sách, thiết bị dạy học

2.1. Sách: Sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh:

Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1. Tiếng Việt 1: Sử dụng bộ sách của chương trình CNGD.	1. T.Việt 2 (tập 1) 2. T.Việt 2 (tập 2)	1. T.Việt 3 (tập 1) 2. T. Việt 3 (tập 2)	1. T.Việt 4 (tập 1) 2. T.Việt 4 (tập 2)	1.T.Việt 5 (tập 1) 2.T.Việt 5 (tập 2)
2. Toán 1	3. Vở Tập viết 2 (tập 1)	3. Vở Tập viết 3 (tập 1)	3. Toán 4	3. Toán 5
3. Tự nhiên và Xã hội 1	4. Vở Tập viết 2 (tập 2)	4. Vở Tập viết 3 (tập 2)	4. Đạo đức 4 5. Khoa học 4	4. Đạo đức 5 5. Khoa học 5
	5. Toán 2	5. Toán 3	6. Lịch sử và Địa lí 4	6. Lịch sử và Địa lí 5
	6. Tự nhiên và	6. Tự nhiên và	7. Âm nhạc 4	7. Âm nhạc 5

	Xã hội 2	Xã hội 3	8. Mĩ thuật 4 9. Kĩ thuật 4	8. Mĩ thuật 5 9. Kĩ thuật 5
--	----------	----------	--------------------------------	--------------------------------

2.2. Về tài liệu dạy học

- Tài liệu dạy học Tiếng Anh: Thực hiện theo mục 3.1
- Các trường, lớp thực hiện dạy học theo Mô hình trường học mới thực hiện dạy học theo sách của Dự án đã triển khai từ năm học 2016-2017.
- Tài liệu dạy An toàn giao thông thực hiện theo Công văn số 1040/SGD&ĐT-CTTT ngày 21/8/2017 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc hướng dẫn triển khai nội dung giáo dục an toàn giao thông trong chương trình nhà trường.
- Tài liệu Giáo dục KNS cho học sinh thực hiện theo tài liệu của Bộ GD&ĐT đã ban hành từ năm học 2016 - 2017.
- Tài liệu dạy học Tin học: các trường dạy học theo tài liệu mới: Hướng dẫn học Tin học lớp 3, Hướng dẫn học Tin học lớp 4, Hướng dẫn học Tin học lớp 5 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam đã đăng ký.
- Bộ sách: "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống" cấp Tiểu học của Nhà xuất bản Giáo dục được dùng làm tài liệu để dạy cho học sinh tiểu học từ lớp 2 đến lớp 5 theo Công văn số 1116/SGDDĐT-CTTT ngày 06/9/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Các trường tiểu học cần xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập.
- Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Nơi có điều kiện thì tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.
- Huy động các nguồn kinh phí và các giải pháp sáng tạo để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sỹ, con thương binh.
- Yêu cầu các trường áp dụng mô hình "thư viện xanh", "thư viện thân thiện", xây dựng không gian đọc sách...phù hợp điều kiện thực tế, tạo mọi điều kiện để cán bộ giáo viên, học sinh được tiếp cận với sách, tài liệu tham khảo.
- Phân đầu năm học 2018 - 2019 xây dựng từ 2-3 thư viện tiên tiến và xuất sắc.

2.3. Thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Thực hiện

Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở Giáo dục- Đào tạo.

- Các nhà trường từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 về Hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị dạy học Ngoại ngữ (chương trình 4 tiết/tuần) đã được Đề án trang bị.

- Khai thác, bổ sung, nâng cấp và sử dụng có hiệu quả phòng dạy Tin học của nhà trường, đảm bảo yêu cầu khi dạy theo tài liệu mới và ít nhất 2 học sinh/máy

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị phục vụ dạy học môn Âm nhạc. Đặc biệt là Đàn Piano điện tử được Sở GD&ĐT trang bị cho các trường từ những năm học trước.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn ngành.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Nhóm giải pháp về công tác truyền thông

1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về các chủ trương, nhiệm vụ mới trọng tâm mà ngành giáo dục đã và đang triển khai trong năm học dưới nhiều hình thức như tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thị trấn, trong các buổi họp phụ huynh học sinh thông qua sổ liên lạc, liên lạc điện tử,... tạo được sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội đặc biệt là của phụ huynh học sinh.

2. Phát huy tác dụng tuyên truyền qua Website của phòng GD&ĐT và các nhà trường. Tăng cường phối hợp với ban Tuyên giáo huyện ủy, đài phát thanh huyện và các cơ quan ngôn luận thông tin, tuyên truyền về các nhiệm vụ, các hoạt động của ngành. Các nhà trường phân công người phụ trách công tác truyền thông, đồng thời làm đầu mối phối hợp với phòng GD&ĐT trong việc đưa tin các hoạt động của ngành.

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất; phát hiện những khó khăn, vướng mắc, những sự việc sai phạm của đơn vị, cá nhân khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và báo cáo về các cấp quản lý theo đúng thẩm quyền để chỉ đạo và xử lý kịp thời.

Căn cứ vào Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2018-2019, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các nhà trường nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các nhà trường phản ánh về Phòng GD&ĐT (qua bộ phận chuyên môn Giáo dục Tiểu học) để kịp thời chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c)
- Lãnh đạo, chuyên viên PGD&ĐT;
- Các trường tiểu học (để t/h)
- Website PGD&ĐT;
- Lưu: VT; GDTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Bá Tôn



MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM HỌC 2018 -2019

TT	Nội dung	Thực hiện 2017-2018	Kế hoạch 2018-2019
1	Học sinh		
1.1	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100%	100%
1.2	Học sinh Tiểu học học 2 buổi/ ngày	100%	100%
1.3	Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học	100%	100%
1.4	HS lớp 3-4-5 được học Ngoại ngữ 4 tiết/ tuần	71.5%	90%
1.5	HS được tổ chức ăn bán trú	11.4%	25%
1.6	HS lớp 3-4-5 được học Tin học	98.2%	100%
1.7	HS hoàn thành Môn Toán, Tiếng Việt	99.6%	99.7%
1.8	HS đạt về Phẩm chất- Năng lực	99.9%	99.9%
1.9	HS lớp 3-4-5 được giáo dục bơi	100%	100%
1.10	HS lớp 3-4-5 biết bơi trong nhà trường	30.05%	40%
2	Đội ngũ		
2.1	Giáo viên, CBQL đạt chuẩn	100%	100%
2.2	Giáo viên trên chuẩn	99%	100%
2.3	CBQL trên chuẩn	100%	100%
2.4	GV đạt trình độ ngoại ngữ bậc 4 trở lên theo khung NLNN của Việt nam	81%	90%
3	CSVC, Trường chuẩn, Thư viện		
3.1	Tỷ lệ phòng học kiên cố hóa	91,84%	95%
3.2	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	95,2%	100%
3.3	Trong đó tỷ lệ trường đạt chuẩn mức độ II	23,8%	30%
3.4	Thư viện trường học đạt chuẩn	7 trường	4 trường
3.5	Thư viện trường học đạt Tiên tiến	8 trường	8 trường
3.6	Thư viện trường học đạt xuất sắc	6 trường	8 trường
4	Công tác phổ cập GDTH		
4.1	Số xã đạt chuẩn mức độ III	100%	100%
5	Công tác kiểm định chất lượng giáo dục		
5.1	Trường KĐCLGD đạt cấp độ 1		
5.2	Trường KĐCLGD đạt cấp độ 2	1	

5.3	Trường KĐCLGD đạt cấp độ 3	10	12
6	Tổ chức các mô hình, hoạt động GD phù hợp		
6.1	-100% các trường tổ chức từ 2-3 mô hình học tập phù hợp với địa phương/ năm học		
6.2	- 100% các trường tổ chức ít nhất 1 hoạt động/tháng theo chủ đề cho HS tham gia trải nghiệm phát triển phẩm chất, năng lực, KNS		